

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2019/HSST

Ngày: 24-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH.

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Trang.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Hồng Châu – Hiệu trưởng trường tiểu học Duy Tân.

2. Nguyễn Thị Liễu – Cán bộ hưu trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Lan - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh tham gia phiên tòa:
Ông Hoàng Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 4 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, Tòa án nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2019, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2019/HSST-QĐ ngày 08 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Ái N, sinh ngày 03 tháng 5 năm 2001, tại Tây Ninh. Tên gọi khác: Không; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: Ấp KH, xã CK, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; Nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông **Võ Văn T**, sinh năm 1971; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú: ấp TT, xã TT1, huyện HT, tỉnh Tây Ninh và bà **Nguyễn Thị N1**, sinh năm 1970. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Ấp KH, xã CK, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; Anh, chị, em ruột: 01 người;

Tiền án, Tiền sự: Không có;

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 15-01-2019, chuyển tạm giam ngày 19-01-2019 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người đại diện hợp pháp của bị cáo N: Bà Nguyễn Thị N1, sinh năm 1970; Địa chỉ: Ấp KH, xã CK, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh; có mặt.

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Thị Ái N: Bà Trần Thị Cẩm Vân là trợ giúp viên pháp lý của Trung T1 trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tây Ninh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút ngày 15/01/2019 tại ngã 3 Giếng Mịch giao nhau giữa đường 30/4 và đường HLK, thuộc Khu phố b, Phường b1, TPTN, tỉnh Tây Ninh, tổ tuần tra kiểm soát giao thông Công an thành phố Tây Ninh phát hiện Nguyễn Thị Ái N điều khiển xe mô tô biển số 70B1- 551.44 lưu thông trên đường có biểu hiện nghi vấn về ma túy, nên ra hiệu lệnh dừng xe để kiểm tra, qua kiểm tra phát hiện N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với N và thu giữ tang vật gồm: Thu giữ trong hộc để đồ bên trái phía dưới cốp xe mô tô 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet bên trong có 01 bịch nylon, bên trong có 07 viên nén màu xanh hình tam giác; 03 bịch nylon hàn kín chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy; 01 xe mô tô hiệu Vision, màu đen biển số 70B1-551.44; 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imel 359177070285757; 01 điện thoại di động Trung Quốc hiệu Vertu, số Imel 353764032851838.

Quá trình điều tra Nguyễn Thị Ái N khai nhận sử dụng trái phép chất ma túy từ tháng 01 năm 2019. Để có ma túy sử dụng N mua của người đàn ông tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ). Vào khoảng 18 giờ ngày 15/01/2019, N mượn xe mô tô biển số 70B1-551.44 của bạn tên Đỗ Thị Thanh T2, sinh ngày: 20/6/2000, ngụ: ấp TL, xã TB, huyện TB, tỉnh Tây Ninh để đi dự sinh nhật bạn. N điều khiển xe đến đầu hẻm 64, đường 30/4, thuộc ấp HH, xã HT1, huyện HT, tỉnh Tây Ninh thì gặp người đàn ông tên T1 (không rõ họ tên, địa chỉ), hỏi mua ma túy thiếu gồm: 07 viên thuốc lắc và 03 bịch Khay với số tiền là 6.000.000 đồng, T1 đồng ý bán và đưa cho N 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet bên trong có 07 viên thuốc lắc và 03 bịch Khay. Sau khi có được ma túy, N bỏ vào bên trong hộc để đồ bên trái phía dưới cốp xe mô tô biển số 70B1- 551.44 rồi điều khiển xe mô tô lưu thông trên đường 30/4, khi đến ngã 3 Giếng Mịch giao nhau giữa đường 30/4 và đường HLK, thuộc Khu phố b, Phường b1, TPTN thì bị lực lượng Công an kiểm tra bắt giữ cùng tang vật.

* Kết luận giám định số 121/KL-KTHS ngày 29/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Trên vỏ thuốc lá hiệu Jet phát hiện 03 dấu vết đường vân (ký hiệu 1, 2, 3), trong đó: 02 dấu vết đường vân (ký hiệu 1, 2) đủ yếu tố giám định truy nguyên; dấu vết đường vân (ký hiệu 3) không đủ yếu tố giám định.

- 02 dấu vết đường vân (ký hiệu 1, 2) với dấu vân tay in trên Chỉ bản số 009, lập ngày 17/01/2019 tại Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh, họ tên: Nguyễn Thị

Ái N, sinh ngày: 03/5/2001, nơi cư trú: Ấp KH, xã CK, huyện DMC, tỉnh Tây Ninh là không phải của cùng một người.

* Kết luận giám định số 93/KL-KTHS ngày 17/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu 07 viên nén màu xanh hình tam giác (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại MDMA; khối lượng 2,8238 gam.

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 03 bìch nylon được hàn kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Ketamine; khối lượng 1,3301 gam.

Tại bản cáo trạng số 26/CT-VKSTP ngày 14 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Thị Ái N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Kiểm sát viên phân tích tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ái N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 91; Điều 101 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ái N từ 02 (Hai) năm đến 02 (Hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 gói niêm phong trả lại sau giám định kèm theo Kết luận số 93/KL- KTHS, ngày 17/01/2019 có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Xiếu và dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh; 01 vỏ thuốc lá hiệu Jet;

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imel 359177070285757; 01 điện thoại di động Trung Quốc hiệu Vertu, số Imel 353764032851838 (**cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án**).

Người bào chữa của bị cáo Nguyễn Thị Ái N - Bà Trần Thị Cẩm Vân trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo N đã bị truy tố và đưa ra xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tuy Nê, do bị cáo N là người dưới 18 tuổi phạm tội, hoàn cảnh gia đình của bị cáo không có cha mẹ bên cạnh, bị cáo nhất thời phạm tội không suy nghĩ, có ông ngoại là người có công cách mạng. Đề nghị hội đồng xét xử căn cứ các tình tiết giảm nhẹ cho người dưới 18 tuổi phạm tội được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249; các điểm r, s khoản 1 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ái N mức hình phạt từ 18 tháng tù đến 24 tháng tù.

Tại phiên tòa, bị cáo N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với kiểm sát viên. Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của bị cáo, những người tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố thành phố Tây Ninh; Điều tra viên; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tây Ninh. Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo và người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện:

Vào khoảng 19 giờ 45 phút, ngày 15/01/2019, tại ngã 3 Giếng Mạch giao nhau giữa đường 30/4 và đường HLK, thuộc Khu phố b, Phường b1, TPTN, tỉnh Tây Ninh, Nguyễn Thị Ái N bị lực lượng Công an thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh kiểm tra phát hiện bắt quả tang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy gồm: 07 viên thuốc lắc và 03 bịch Khay đã được giám định số 93/KL-KTHS ngày 17/01/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu 07 viên nén màu xanh hình tam giác (ký hiệu M1) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại MDMA; khối lượng 2,8238 gam.

- Mẫu chất rắn màu trắng bên trong 03 bịch nylon được hàn kín (ký hiệu M2) gửi đến giám định là chất ma túy; là loại Ketamine; khối lượng 1,3301 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Xét lời khai nhận tội, tờ tự khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng, lời khai của người làm chứng, kết luận giám định chất ma túy và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Ái N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm i Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Vụ án mang tính chất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, gây

tác hại rất lớn về trật tự an toàn xã hội, đạo đức lối sống, nguy hại cho sức khỏe của con người. Do đó, đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là lỗi cố ý, bị cáo vì muốn thoả mãn cơn nghiện đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng nên khi quyết định hình phạt có xem xét để áp dụng một mức án phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục và góp phần phòng chống tội phạm. **Tuy Nên, xét thấy khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa đủ 18 tuổi nên khi lượng hình cần áp dụng những quy định đối với người chưa thành niên phạm tội theo quy định tại Điều 91, Điều 101 BLHS**

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách Nhiệm hình sự của bị cáo.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có nhân thân tốt, hoàn cảnh gia đình bị cáo sống thiếu tình thương của cha, sống với mẹ và ông bà ngoại, bị cáo có ông ngoại là người có công cách mạng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách Nhiệm hình sự.

[4] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm, hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Tuy nhiên, do bị cáo là người dưới 18 tuổi phạm tội, Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Xử lý vật chứng:

+ Đối với **01 xe mô tô hiệu Vision, màu đen biển số 70B1-551.44, số khung 803809, đã trả lại cho Đỗ Thị Thanh T2 là chủ sở hữu** phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

+ Đối với **01 gói niêm phong số 93 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn, Trợ lý giám định Nguyễn Thị Xiếu là vật thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet không có giá trị sử dụng** nên cần tuyên tịch thu và tiêu hủy.

+ Đối với **01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imel 359177070285757; 01 điện thoại di động Trung Quốc hiệu Vertu, số Imel 353764032851838** quá trình điều tra và xét hỏi công khai tại phiên tòa làm rõ bị cáo không dùng vào việc mua ma túy để sử dụng nên trả lại cho bị cáo.

Vật chứng hiện Chi cục thi hành án dân sự thành phố Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh đang quản lý.

[6] Đối với người tên T1 đã bán trái phép chất ma túy cho N, do N khai không rõ họ tên, địa chỉ. Cơ quan Cảnh sát điều tra chưa làm việc được, khi nào làm rõ sẽ xử lý

sau. Do đó, việc cơ quan điều tra không truy tố là phù hợp, Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Trong phần luận tội, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, xác định tội danh, xử lý vật chứng là có căn cứ, phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Xét lời bào chữa của bà Nguyễn Cẩm Vân là người bào chữa của bị cáo N, thấy rằng: đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ, áp dụng pháp luật của người dưới 18 tuổi phạm tội là phù hợp theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử ghi nhận.

[9] Bị cáo Nguyễn Thị Ái N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Ái N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ Điểm i Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ái N 02 (Hai) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, ngày 15 tháng 01 năm 2019.

2. Biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

+ Tịch thu và tiêu hủy: 01 gói niêm phong số 93 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh có chữ ký của Giám định viên Nguyễn Văn Nguyễn; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Jet.

+ Trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số Imel 359177070285757; 01 điện thoại di động Trung Quốc hiệu Vertu, số Imel 353764032851838

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 15 tháng 3 năm 2019).

3. Án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Ái N phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa được quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh, trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- P.KTNV&THA-TAND tỉnh TN;
- VKSND thành phố Tây Ninh;
- Chi cục THADS thành phố Tây Ninh;
- Đội ĐTTP về TTATXH;
- Đội PV 27;
- THAHS;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu tập án

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Thùy Trang